

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 70/2021/HS - ST

Ngày: 18/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN - TP. HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thành Danh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hồi.

2. Ông Huỳnh Văn Sơn.

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thanh Bình - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 03 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Bùi Thị Thanh H; sinh ngày 19/11/1990; tại: TP.Hồ Chí Minh; giới tính: Nữ; địa chỉ thường trú: 6/18T Cao Thắng, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 80/6R ấp Xuân Thới Đông 3, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Dũng và bà Võ Thị Ánh Nguyệt; Bị cáo có 01 người con trai, sinh năm 2012; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 19/3/2014, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xử 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo bản án số 45/HSST.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 15/11/2020 cho đến nay; bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác:

1. *Người bị hại:* Bà Nguyễn Thị Bảo T, sinh năm 1997.

Địa chỉ: 484/71 Tô Ký, phường H, Quận 12, Thành phố M.

2. *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn C, sinh năm 1999.

Địa chỉ: 63/6 Trần Văn Mười, ấp Xuân Thới Đông 3, xã Đ, huyện Môn, Thành phố M.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 17h00 ngày 13/11/2020, Bùi Thị Thanh H điều khiển xe máy hiệu wave, biển số 59F1- 193.74 chạy ngang qua cửa hàng Thế giới Sữa, tại địa chỉ 104/84 ấp 3, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, trông thấy chị Nguyễn Thị Bảo T đang sử dụng điện thoại di động, H nảy sinh ý định cướp điện thoại trên nên dừng xe, đi vào cửa hàng nhưng do lo sợ nên H quay ra. Khoảng 15 phút sau, H quay lại dùng dao bấm (chuẩn bị sẵn) đe dọa buộc chị T đưa điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus rồi lên xe tẩu thoát. Sau đó H đem điện thoại trên bán cho Nguyễn C, là nhân viên cửa hàng điện thoại di động Nhật Kỳ, địa chỉ 63/6 Trần Văn Mười, ấp Xuân Thới Đông, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn với giá 3.000.000 đồng. Riêng chị T đến C quan Công an trình báo.

Tại C quan điều tra, Bùi Thị Thanh H thừa nhận hành vi phạm tội của mình như trên. Đối với con dao dùng vào việc phạm tội, H đã vứt bỏ tại bãi đất trống trên đường số 4-MH4, ấp Mỹ Hoà 4, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, không thu hồi được. Riêng C giao nộp lại chiếc điện thoại di động đã mua, đồng thời yêu cầu H bồi thường số tiền 3.000.000 đồng.

Theo kết quả định giá tài sản, chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7plus 256 GB trị giá 6.000.000 đồng (BL 30-33).

Vật chứng thu giữ:

- Chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7plus 256 GB, C quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

- 01 nón bảo hiểm màu đen, 01 áo sơ mi dài tay màu trắng vàng, 01 quần ngắn màu xám nâu và 01 xe gắn máy hiệu wave, biển số 59F1- 193.74 do H đứng tên chủ sở hữu, là trang phục và phương tiện H sử dụng khi đi thực hiện hành vi phạm tội.

Tại bản cáo trạng số 47/CT-VKS-HS ngày 17/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Bùi Thị Thanh H về tội: “Cướp tài sản” theo điểm d Khoản 2, điều 168 của Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Bùi Thị Thanh H khai nhận hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã nêu và xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh sau khi nêu lại nội dung vụ án, phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Áp dụng điểm d Khoản 2, điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự: đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Thị Thanh H từ 07 năm tù đến 08 năm tù.

Buộc bị cáo bồi thường cho ông Nguyễn C 3.000.000 đồng.

Xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

- Người bị hại bà Nguyễn Thị Bảo T đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu bồi thường và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo;

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn C yêu cầu bị cáo bồi thường 3.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên C sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của C quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của C quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của C quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Bùi Thị Thanh H khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai nhận tại C quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, với bản kết luận điều tra của công an huyện Hóc Môn, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn và đồng thời phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ C sở pháp lý để kết luận: Bị cáo Bùi Thị Thanh H điều khiển xe máy hiệu wave, biển số 59F1- 193.74 chạy ngang qua cửa hàng Thế giới Sữa, tại địa chỉ 104/84 ấp 3, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, trông thấy chị Nguyễn Thị Bảo T đang sử dụng điện thoại di động, H nảy sinh ý định cướp điện thoại trên nên dừng xe, đi vào cửa hàng nhưng do lo sợ nên H quay ra. Khoảng 15 phút sau, H quay lại dùng dao bấm (chuẩn bị sẵn) đe dọa buộc chị T đưa điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus rồi lên xe tẩu thoát. Theo kết quả định giá tài sản, chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7plus 256 GB trị giá 6.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã thỏa mãn dấu hiệu “dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản”, đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản”. Bị cáo sử dụng vũ khí là dao bấm để thực hiện hành vi phạm tội. Đây là tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm d Khoản 2, điều 168 Bộ luật hình

sự “Sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d Khoản 2, điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét ý kiến của đại diện viện kiểm sát và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây mất trật tự công cộng. Bản thân bị cáo từng bị kết án về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Tuy bị cáo đã được xóa án tích theo quy định pháp luật nhưng được xem là nhân thân xấu. Do đó, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo, áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về hình phạt: Khi lượng hình cần xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng;

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Bùi Thị Thanh H tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần xem xét áp dụng các quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo H không có việc làm, không có thu nhập nên miễn phạt tiền cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, ông Nguyễn C yêu cầu bị cáo bồi thường 3.000.000 đồng là có C sở chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7plus 256 GB, C quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ.

- 01 nón bảo hiểm màu đen, 01 áo sơ mi dài tay màu trắng vàng, 01 quần ngắn màu xám nâu là trang phục H sử dụng khi đi thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 xe gắn máy hiệu wave, biển số 59F1- 193.74 do H đứng tên chủ sở hữu là phương tiện H sử dụng khi đi thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu, sung ngân sách nhà nước.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo Bùi Thị Thanh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo Bùi Thị Thanh H phạm tội “Cướp tài sản”.

Áp dụng điểm d Khoản 2, điều 168; các điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Căn cứ Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015;

Áp dụng Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

1/ Xử phạt bị cáo Bùi Thị Thanh H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/11/2020.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Bùi Thị Thanh H bồi thường cho ông Nguyễn C số tiền 3.000.000 (Ba triệu) đồng. Thi hành ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông Nguyễn C, nếu bị cáo Bùi Thị Thanh H chưa thi hành khoản tiền bồi thường thiệt hại nêu trên thì hàng tháng bị cáo H còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3/ Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước 01 xe gắn máy hiệu wave, biển số 59F1-193.74.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 nón bảo hiểm màu đen, 01 áo sơ mi dài tay màu trắng vàng, 01 quần ngắn màu xám nâu.

(Vật chứng của vụ án do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/3/2021)

4. Về án phí:

Buộc bị cáo cáo Bùi Thị Thanh H phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng và 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng

cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- C quan điều tra công an H. HM;
- Chi cục THADS H.HM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Thành Danh